

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11/3/2021

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Lê Huỳnh Hải Đăng**.

2. Ông **Cao Thanh Truyền**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Trương Thị Thảo Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 578/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc CH**, sinh năm 1970 – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số 68A, hẻm 251, Quốc lộ 22B, khu phố HTr, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở hiện nay: số 7A, ấp TrA, xã TrT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Anh **Ngô Chí H**, sinh năm 1968 – vắng mặt.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số 68A, hẻm 251, Quốc lộ 22B, khu phố HTr, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở hiện nay: K47/8, khu phố HH, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Tại đơn khởi kiện ngày 19/10/2020, biên bản lấy lời khai ngày 29/10/2020 và biên bản hòa giải ngày 03/02/2021, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc CH trình bày:**

Chị Nguyễn Thị Ngọc CH và anh Ngô Chí H chung sống vợ chồng vào năm 1988, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Hòa Thành (nay là phường HT, thị xã Hòa Thành). Anh chị sống chung hạnh phúc đến cách đây khoảng 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, mâu thuẫn về kinh tế và anh H có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Từ tháng 07/2020 thì vợ chồng ly thân cho đến nay. Nay tình cảm không còn, chị CH yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Ngô Minh T, sinh ngày 29/10/1988 và Ngô Minh D, sinh ngày 29/9/1990. Các con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị CH trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

***Bị đơn anh Ngô Chí H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc, dự phiên họp, hoà giải và dự phiên tòa.***

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:*

*Về thủ tục tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định pháp luật.

*Về nội dung vụ án:* Có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc CH đối với anh Ngô Chí H. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Ngô Minh T, sinh ngày 29/10/1988 và Ngô Minh D, sinh ngày 29/9/1990; các con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ

chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị CH phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

### **Về thủ tục tố tụng:**

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc CH có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Ngô Chí H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị CH, anh H là phù hợp quy định tại Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **Về nội dung vụ án:**

#### **[1]. Về hôn nhân:**

Xét về quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Ngọc CH và anh Ngô Chí H thấy rằng: Anh chị bắt đầu chung sống từ năm 1988 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Hòa Thành (nay là phường HT, thị xã Hòa Thành). Hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Chị CH trình bày: Anh chị chung sống hạnh phúc đến cách đây 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, mâu thuẫn về kinh tế, chị CH cho rằng anh H có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, từ tháng 07/2020 vợ chồng ly thân cho đến nay. Nay tình cảm không còn, chị CH yêu cầu được ly hôn với anh H.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh H nhiều lần để làm việc, hòa giải và tham dự phiên họp, phiên tòa nhưng anh H không đến Tòa án, thể hiện anh H đã không còn tôn trọng và quan tâm đến quan hệ vợ chồng giữa chị CH và anh H, anh chị đã ly thân thời gian dài, nhận thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị CH đối với anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

**[2]. Về con chung:** Anh chị có 02 con chung tên Ngô Minh T, sinh ngày 29/10/1988 và Ngô Minh D, sinh ngày 29/9/1990. Các con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[3]. Về tài sản chung:** Chị CH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4]. Về nợ chung:** Chị CH trình bày không có.

**[5]. Về án phí:** Chị CH phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Ngọc CH đối với anh Ngô Chí H.

Chị Nguyễn Thị Ngọc CH được ly hôn với anh Ngô Chí H.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Ngô Minh T, sinh ngày 29/10/1988 và Ngô Minh D, sinh ngày 29/9/1990. Các con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về tài sản chung: Chị CH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị CH trình bày không có.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc CH phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị CH đã nộp theo biên lai thu số 0009260 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị CH đã nộp xong tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị Ngọc CH và anh Ngô Chí H vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Kim Phụng**